

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN
VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRƯỜNG THCS HOÀNH SƠN

Đơn vị: TRƯỜNG THCS HOÀNH SƠN
HUYỆN GIAO THUY, TỈNH NAM ĐỊNH

GIAO THUY, THÁNG 03 NĂM 2024

Số: 01/ĐA-THCSHS

Hoành Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2024

ĐỀ ÁN

Vị trí việc làm trường THCS Hoành Sơn

I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc xây dựng Đề án VTVL

1. Khái quát đặc điểm, nội dung và tính chất hoạt động của đơn vị

1.1. Đối tượng, phạm vi, tính chất và nội dung hoạt động

- Là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện.

- Tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Huy động học sinh đi học đúng độ tuổi, vận động học sinh khuyết tật, học sinh đã bỏ học đến trường, thực hiện phổ cập giáo dục và chống mù chữ trong cộng đồng. Nhận bảo trợ và giúp các cơ quan có thẩm quyền quản lý các hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học theo sự phân công của cấp có thẩm quyền. Tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và trẻ em trong địa bàn trường được phân công phụ trách.

- Xây dựng, phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương.

- Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy chế hoạt động của đơn vị và các quy định khác của ngành, của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với gia đình, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục, nhà trường luôn phối hợp tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các ban ngành đoàn thể địa phương trong các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Cơ chế hoạt động của đơn vị

- Theo quy chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; có tư cách pháp nhân (có con dấu và tài khoản riêng).

Được thực hiện quyền tự chủ một phần về tài chính.

1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc xác định vị trí việc làm của đơn vị

a) Về quy mô trường lớp năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024 trường THCS Hoành Sơn có 11 lớp gồm 374 học sinh.
Trong đó: 4 lớp 6 với 135 học sinh;
3 lớp 7 với 99 học sinh;
2 lớp 8 với 66 học sinh;
3 lớp 9 với 92 học sinh.

Phòng làm việc:

- 12 lớp học, 05 phòng chức năng, 01 phòng thư viện, 01 phòng Đảng-Công đoàn, 01 phòng y tế, 01 phòng tư vấn học đường, 01 phòng Đoàn-Đội, 02 phòng tổ, 01 phòng tài vụ, 01 phòng TBGD, 01 phòng Bảo vệ-Tiếp công dân, 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng Truyền thông-HĐSP.

b) Thực trạng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

* Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo:

+ Thạc sỹ: Số lượng: 02/30 người = 6.7 %
+ Đại học: Số lượng: 24/30 người = 80 %
+ Cao đẳng: Số lượng: 03/30 người = 10%
+ Trung cấp: Số lượng: 01/30 người = 3.3 %

* Về cơ cấu theo đội ngũ:

+ Quản lý: 02
+ Giáo viên: 24
+ Nhân viên: 4

* Về cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp:

+ GV THCS hạng 1: 02
+ GV THCS hạng 2: 14
+ GV THCS hạng 3: 10
+ Kế toán viên: 01
+ Văn Thư: 0
+ Y tế: 01
+ TBTN: 01
+ Thư viện: 01

Để xây dựng được một đội ngũ viên chức phù hợp với định mức biên chế cũng như đạt chất lượng cao để luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công; đồng thời để đáp ứng được những yêu cầu đổi mới giáo dục, Trường THCS Hoành Sơn xác định cần thiết phải xây dựng Đề án vị trí việc làm.

2. Cơ sở pháp lý của việc xây dựng Đề án VTVL

Đề án được xây dựng căn cứ vào:

- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;
- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số [85/2023/NĐ-CP](#) ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [115/2020/NĐ-CP](#) ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ, quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở;

- Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

- Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường THCS công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập;

- Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

- Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt Khung danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực từng vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập” tỉnh Nam Định.

- Công văn số 305/UBND-PNV ngày 22/3/2024 của UBND huyện Giao Thủy về việc xây dựng và phê duyệt Khung danh mục vị trí việc làm.

II. Thống kê và phân nhóm công việc theo chức năng, nhiệm vụ, tính chất, mức độ phức tạp

1. Nhóm công việc gắn với lãnh đạo, quản lý

1.1. Hiệu trưởng

1.2. Phó Hiệu trưởng

2. Nhóm công việc chuyên ngành

2.1. Giáo viên THCS hạng I

2.2. Giáo viên THCS hạng II

2.3. Giáo viên THCS hạng III

2.4. Thiết bị, thí nghiệm

- 2.5. Giáo vụ
- 2.6. Tư vấn học sinh
- 2.7. Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật

3. Nhóm công việc chuyên môn dùng chung

- 3.1 Thư viện viên hạng II
- 3.2 Thư viện viên hạng III
- 3.3. Thư viện viên hạng IV
- 3.4 Chuyên viên về quản trị công sở
- 3.5. Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)
- 3.6. Kế toán viên
- 3.7. Kế toán viên trung cấp
- 3.8. Chuyên viên thủ quỹ
- 3.9. Cán sự thủ quỹ
- 3.10 Nhân viên thủ quỹ
- 3.11 Văn thư viên
- 3.12. Viên thư viên trung cấp
- 3.13. Y tế học đường
- 3.14. Công nghệ thông tin

4. Nhóm công việc hỗ trợ, phục vụ

- 4.1. Nhân viên Bảo vệ
- 4.2. Nhân viên Phục vụ
- 4.3. Nhân viên nấu ăn (nếu có)

III. Xác định vị trí việc làm

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt Khung danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực từng vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập” tỉnh Nam Định; vị trí việc làm của Trường THCS Hoàn Sơn được xác định cụ thể theo Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm (chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Đề án).

IV. Tổng hợp vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Tổng hợp vị trí việc làm

TT	Vị trí việc làm	Định mức	Hiện có	Thừa/Thiếu (Thừa ghi +, thiếu ghi -)
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	03	02	-01
1	Hiệu trưởng	01	01	0
2	Phó Hiệu trưởng	02	01	-01

II	Vị trí việc làm CDNN chuyên ngành	25	25	+01
1	Giáo viên THCS hạng I		01	
2	Giáo viên THCS hạng II		13	
3	Giáo viên THCS hạng III		10	+01
4	Thiết bị, thí nghiệm		01	
5	Giáo vụ		0	
6	Tư vấn học sinh		0	
7	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		0	
III	Vị trí CDNN chuyên môn dùng chung	03	03	0
1	Thư viện viên hạng II		0	
2	Thư viện viên hạng III		0	
3	Thư viện viên hạng IV		01	
4	Chuyên viên về Quản trị công sở		0	
5	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		01	
6	Kế toán viên		0	
7	Kế toán viên trung cấp		0	
8	Chuyên viên Thủ quỹ		0	
9	Cán sự Thủ quỹ		0	
10	Nhân viên thủ quỹ		0	
11	Văn thư viên		0	
12	Văn thư viên trung cấp		0	
13	Y tế học đường		01	
14	Công nghệ thông tin		0	
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	02	02	0
1	Nhân viên bảo vệ	Hợp đồng	01	
2	Nhân viên phục vụ	Hợp đồng	01	
3	Nhân viên nấu ăn (nếu có)	Hợp đồng	0	
	Tổng biên chế (I+II+III)	29	30	+01
	Chức danh nghề nghiệp hạng I và tương đương		02	
	Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương		14	
	Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương		10	

2. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

2.1. Căn cứ xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP gồm: Danh mục vị

trí việc làm, Mức độ phức tạp của công việc của vị trí việc làm; Tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng với vị trí việc làm.

2.2. Xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị như sau:

- Chức danh nghề nghiệp hạng I và tương đương (Không quá 10%): 02/30 = 6,7%

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương (không quá 50%): 14/30 = 46,7%

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống (không quá 40%): 10/30 = 33,3 %

Nếu số lượng người làm tròn số nguyên của hạng chưa đủ số lượng thì số còn thiếu được cộng vào hạng liền kề

V. Kiến nghị, đề xuất

Hiện tại vị trí việc làm tại Trường THCS Hoành Sơn chưa đáp ứng được yêu cầu đảm bảo công tác chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định. Đề nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm, bổ sung biên chế để nhà trường hoàn thành các nhiệm vụ được giao./.

Thủ trưởng đơn vị xây dựng Đề án

(Ký tên, đóng dấu)



Lê Hồng Minh